

Số: 28/NQ-HĐND

Cà Mau, ngày 30 tháng 6 năm 2026

NGHỊ QUYẾT

Sửa đổi, bổ sung Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cà Mau

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 4**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 6 năm 2023;

Căn cứ Luật Nhà ở ngày 27 tháng 11 năm 2023;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 18 tháng 01 năm 2024;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đất đai số 31/2024/QH15, Luật Nhà ở số 27/2023/QH15, Luật Kinh doanh bất động sản số 29/2023/QH15 và Luật Các tổ chức tín dụng số 32/2024/QH15 ngày 29 tháng 6 năm 2024;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 11 tháng 12 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 253/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội về các cơ chế, chính sách phát triển năng lượng quốc gia giai đoạn 2026 - 2030;

Căn cứ Nghị quyết số 254/2025/QH15 ngày 11 tháng 12 năm 2025 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 102/2024/NĐ-CP ngày 30 tháng 7 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất; Nghị định số 225/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư;

Căn cứ Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cà Mau;

Xét Tờ trình số 502/TTr-UBND ngày 22 tháng 6 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cà Mau (sau thẩm tra); Báo cáo thẩm tra số 213/BC-BKTNS ngày 20 tháng 6 năm 2026 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân tỉnh;

Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, Kỳ họp thứ 4 đã thảo luận và thống nhất.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thống nhất sửa đổi, bổ sung Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể như sau:

1. Bổ sung 03 khu đất vào Phụ lục II (*Kèm theo Phụ lục I*).
2. Đưa 21 khu đất ra khỏi Phụ lục II (*Kèm theo Phụ lục II*).

Điều 2. Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 3. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau khóa XI, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 30 tháng 6 năm 2026./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Kiểm toán Nhà nước khu vực V;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh;
- Ủy ban nhân dân tỉnh;
- BTT. Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội cấp tỉnh;
- TT. HĐND, UBND các xã, phường;
- Cổng Thông tin điện tử tỉnh (đăng Công báo);
- Lưu: VT.

CHỦ TỊCH



Phạm Văn Thiều



Phụ lục I

Bổ sung Danh mục các khu đất vào Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cà Mau

(Kèm theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án	Địa điểm thực hiện	Diện tích (ha)	Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ thực hiện trình tự thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan, tổ chức thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Dự án xây dựng Nhà máy xử lý nước mặt tại Hồ chứa nước ngọt và đường ống dẫn nước, xã Khánh An, tỉnh Cà Mau	Xã Khánh An	3.00	2025-2026	180 ngày	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Quyết định số 0793/QĐ-UBND ngày 28/8/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt thông tin Dự án đầu tư xây dựng Nhà máy xử lý nước mặt tại hồ chứa nước ngọt và đường ống dẫn nước, xã Khánh An, tỉnh Cà Mau (được điều chỉnh tại Quyết định số 02100/QĐ-UBND ngày 15/12/2025 và Quyết định số 143/QĐ-UBND ngày 15/01/2026)	
2	Khu xử lý chất thải rắn cụm Phước Long - Hồng Dân	Xã Phước Long	20.00	2025-2026	180 ngày	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phù hợp với điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2030 tại Quyết định số 568/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh	

STT	Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án	Địa điểm thực hiện	Diện tích (ha)	Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ thực hiện trình tự thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan, tổ chức thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
3	Dự án đầu tư xây dựng cơ sở dịch vụ hậu cần nghề cá tại bến cá Khánh Hội, huyện U Minh	Xã Khánh Lâm	4,45 (3,07 ha mặt đất, 1,38 ha mặt nước)	2026-2030	180 ngày	Sở Nông nghiệp và Môi trường	Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	



Phụ lục II

Các khu đất đưa ra khỏi Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết số 31/NQ-HĐND ngày 13 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh Cà Mau
(Kèm theo Nghị quyết số 28/NQ-HĐND ngày 30 tháng 6 năm 2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cà Mau)

STT	Danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu dự án	Địa điểm thực hiện	Diện tích (ha)	Kế hoạch tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Tiến độ thực hiện trình tự thủ tục đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Cơ quan, tổ chức thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
1	Nhà máy điện gió Hòa Bình 3	Xã Vĩnh Hậu	17.50	2025 - 2026	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp với Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu; Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	
2	Nhà máy điện gió Hòa Bình 2-1	Xã Vĩnh Hậu	17.50	2025 - 2026	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp với Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu; Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	
3	Nhà máy điện gió Hòa Bình 4	Xã Vĩnh Hậu	17.50	2025 - 2026	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp với Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu; Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	
4	Nhà máy điện gió Hòa Bình 6	Xã Vĩnh Hậu	14.00	2025 - 2026	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp với Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu; Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	

5	Nhà máy điện gió Hòa Bình 8	Xã Vĩnh Hậu	17.50	2025 - 2026	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp với Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu; Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	
6	Nhà máy Điện gió Đông Hải 6	Xã Đông Hải	10.50	2025 - 2026	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp với Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu; Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	
7	Nhà máy điện gió Khai Long giai đoạn 2	Xã Đất Mũi, xã Tân Ân, xã Đất Mới	8.00	2025 - 2026	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp với Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh Cà Mau; Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030	
8	Nhà máy điện gió Khai Long giai đoạn 3	Xã Đất Mũi	0.00	2025 - 2026	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp với Kế hoạch thực hiện Quy hoạch điện VIII và Quy hoạch tỉnh Cà Mau; Dự án sử dụng chung hạ tầng với Nhà máy điện gió Khai Long giai đoạn 2 nên không phát sinh diện tích sử dụng đất	
9	Nhà máy điện gió Viên An Đông	Xã Phan Ngọc Hiển	4,50	2026 - 2028	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Ngọc Hiển tại Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 25/6/2025	
10	Nhà máy điện gió Ngọc Hiển - Viên An	Xã Đất Mũi	6.00	2026 - 2027	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Ngọc Hiển tại Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 25/6/2025	

11	Nhà máy điện gió Ngọc Hiến - Tam Giang Tây	Xã Tân Ân	5.50	2026 - 2028	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Ngọc Hiến tại Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 25/6/2025
12	Nhà máy điện gió Ngọc Hiến - Rạch Gốc	Xã Phan Ngọc Hiến	3.52	2026 - 2027	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Ngọc Hiến tại Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 25/6/2025
13	Nhà máy điện gió Ngọc Hiến - Đất Mũi	Xã Đất Mũi	4.70	2026 - 2028	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Ngọc Hiến tại Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 25/6/2025
14	Nhà máy điện gió Ngọc Hiến - Tân Ân 1	Xã Phan Ngọc Hiến	4.20	2026 - 2030	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Ngọc Hiến tại Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 25/6/2025

15	Nhà máy điện mặt trời Ngọc Hiến	Xã Phan Ngọc Hiến	50.00	2025 - 2026	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Ngọc Hiến tại Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 25/6/2025; Phù hợp Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030
16	Cụm công nghiệp xã Hồ Thị Kỳ	Xã Hồ Thị Kỳ	75.00	2024 - 2026	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 16/11/2023; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Thới Bình tại Quyết định số 1288/QĐ-UBND ngày 25/6/2025
17	Cụm công nghiệp Ninh Quới A	Xã Ninh Quới	70.00	2026 - 2030	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1598/QĐ-TTg ngày 08/12/2023; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Hồng Dân tại Quyết định số 132/QĐ-UBND ngày 02/4/2025
18	Cụm công nghiệp làng nghề Phú Tân	Xã Cái Đôi Vàm	20.00	2026 - 2030	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 16/11/2023; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Phú Tân tại Quyết định số 1228/QĐ-UBND ngày 25/6/2025

19	Cụm công nghiệp - TTCN thị trấn Rạch Gốc	Xã Phan Ngọc Hiên	75.00	2026 - 2030	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 16/11/2023; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Ngọc Hiên tại Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 25/6/2025; Phù hợp Quyết định số 1285/QĐ-UBND ngày 25/6/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau về phê duyệt điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030
20	Cụm công nghiệp Tân Thuận	Xã Tân Thuận	75.00	2026 - 2030	180 ngày	Sở Công Thương	Phù hợp Quy hoạch tỉnh được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1386/QĐ-TTg ngày 16/11/2023; Điều chỉnh quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030 của huyện Đầm Dơi tại Quyết định số 1287/QĐ-UBND ngày 25/6/2025
21	Cụm công nghiệp Hòa Bình	Xã Hòa Bình	75.00	2025 - 2030	180 ngày	Sở Công Thương	Quyết định số 1598/QĐ-TTg ngày 08/12/2023 của Thủ tướng Chính phủ; Phù hợp quy hoạch sử dụng đất đến năm 2030.